



Cordless Finishing Sander DBO380 / DBO381

18V
LITHIUM-ION
BL MOTOR
LXT
AWS
XPT
chi DBO381

Stress-free sanding without cord

Powered by 18V LXT Li-Ion battery

Both motor and battery are located above the sanding face to suppress fluttering of the base, enabling to provide an evenly finished surface.

Continuous run time

we sanded SPF plate with a pressing load of 3kgf at high speed mode

about **50 min** Battery: BL1860B (on a full battery charge)

BL motor

the same or higher work efficiency than predecessor model for sanding wood

BL MOTOR
High power Brushless Motor

Speed control by push button

3-stage electric speed control: 4,000 / 8,000 / 12,000min⁻¹



Available with Dust bag or Dust box

Also connectable to Makita vacuum cleaners



Rigid aluminum foot with sponge sleeve

provides high durability and effective vibration-absorbing performance.

Easy-to-operate paper clamp

ensures easy installation/removal of paper with rolled clammer's edges.

Independently replaceable Pad

it can be independently replaced as it is fastened to machine's base with screws. And surely saves your repairing cost.

Detachable front grip

Detachable without tools and can be ground close-to-wall



Battery protector

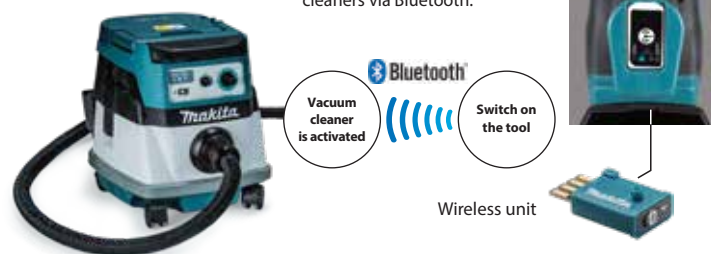
Prevents damage to the battery and work material

AWS

Auto-start Wireless System

connects to compatible vacuum cleaners via Bluetooth.

DBO381 only



Accessories

● Standard Equipment :

Battery protector

Part No. 422807-8 ●



Dust box assembly

with Filter set (Nonwoven fabric)
Part No.135327-0



Dust bag

Part No. 140115-2 ●



Filter set

5pcs, set
Nonwoven fabric
Part No. 195134-3



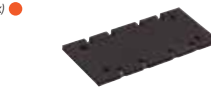
Punch plate

For conventional type of abrasive paper without pre-punched holes
Part No.194947-9 (with package) (limited quantities)
Part No. 451271-6 (bulk) ●



Pad complete

For use with Abrasive paper or clamping type paper
Part No. 194929-1 (with package) (limited quantities)
Part No. 140441-9 (bulk) ●



For use with Hook & loop type paper
Part No. 194930-6



Charging Time

	Fast Charging		
	DC18RC	DC18RD	DC18SD
BL1815N 1.5Ah	15 min	30 min	
BL1820B 2.0Ah	24 min	45 min	
BL1830B 3.0Ah	22 min	60 min	
BL1840B 4.0Ah	36 min	90 min	
BL1850B 5.0Ah	45 min	110 min	
BL1860B 6.0Ah	55 min	130 min	

Cordless Finishing Sander

DBO380Z / DBO381Z

- 3 Electronic 3-Speed
- Constant speed control
- Dust Collection
- Carrying Case

Pad Size	93 x 185 mm
Abrasive Paper Size	93 x 228 mm
Orbits Per Minute (OPM)	4,000 / 8,000 / 12,000 (v/p)
Strokes Per Minute (SPM)	8,000 / 16,000 / 24,000 (v/p)
Orbit Diameter	ø2.0 mm(1/16")
Vibration Level	3.6m/s ²
Sound Pressure Level	72 dB(A)
Dimensions (L x W x H)	với pin BL1815N / BL1820B: 336x93x158 mm với pin BL1830B / BL1840B / BL1850B / BL1860B: 336x93x169 mm
Net weight	1.9 - 2.2 kg

Phụ kiện kèm theo :

DBO380Z/DBO381Z: No battery, charger

Dust bag complete (140115-2), punch plate (451271-6), abrasive paper 93-120, battery protector (422807-8),

The weight may differ depending on the attachment(s), including the battery cartridge.

The lightest and heaviest combination, according to EPTA-Procedure 01/2014, are shown in the table.

Items of standard equipment and specifications may vary by country or area.

Abrasive paper 230mm x 280mm

How to use **Cắt 1/3 tờ nhám**



BO3710, DBO380, DBO381

Abrasive paper sheet/ Wood



Size (mm)	Grit	Fastening	Range	Sales pkg q'ty	Part No.
230x280	40	Clamp	★	10	D-66313
				50	D-51683
	60		★	10	D-66329
				50	D-51699
	80		★	10	D-66335
				50	D-51708
	100		★	10	D-66341
				50	D-51714
	120		★	10	D-66357
				50	D-51720
	150		★	10	D-66363
				50	D-51736
	180		★	10	D-66379
				50	D-51742
	240		★	10	D-66385
				50	D-51758
	320		★	10	D-66391
				50	D-56873
	400		★	10	D-66400
				50	D-56889

Abrasive paper sheet/ Metal



Size (mm)	Grit	Fastening	Range	Sales pkg q'ty	Part No.
230x280	36	Clamp	★	10	D-66488
				50	D-56677
	40		★	10	D-66494
				50	D-56683
	60		★	10	D-66503
				50	D-56699
	80		★	10	D-66519
				50	D-56708
	100		★	10	D-66525
				50	D-56714
	120		★	10	D-66531
				50	D-56720
	150		★	10	D-66547
				50	D-56736
	180		★	10	D-66553
				50	D-56742
	240		★	10	D-66569
				50	D-56758

Abrasive paper sheet/ Mortar



Size (mm)	Grit	Fastening	Range	Sales pkg q'ty	Part No.
230x280	60	Kẹp	★	10	D-66416
				50	D-56530
	80		★	10	D-66422
				50	D-56546
	100		★	10	D-66438
				50	D-56552
	120		★	10	D-66444
				50	D-56568
	150		★	10	D-66450
				50	D-56574
	180		★	10	D-66466
				50	D-56580
	240		★	10	D-66472
				50	D-56596

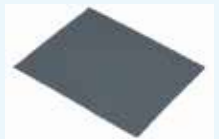
Abrasive paper sheet/ Paint



Size (mm)	Grit	Fastening	Range	Sales pkg q'ty	Part No.
230x280	80	Clamp	★★	10	D-66086
				100	D-60698
	100		★★	10	D-66092
				100	D-60707
	120		★★	10	D-66101
				100	D-60713
	150		★★	10	D-66117
				100	D-60729
	180		★★	10	D-66123
				100	D-60735
	220		★★	10	D-66139
				100	D-60741
	240		★★	10	D-66145
				100	D-60757
	320		★★	100	D-60779
				100	D-60791
400	★★	100	D-60800		
		100	D-60816		
600	★★	100	D-60822		
		100	D-60822		

Abrasive paper sheet/ Carbonyl/ Waterproof

Wet: Hand sanding only



Size (mm)	Grit	Fastening	Range	Sales pkg q'ty	Part No.
230x280	120	Clamp	★	10	D-66189
				50	D-58964
	180		★	10	D-66204
				50	D-58986
	220		★	10	D-66210
				50	D-58992
	280		★	10	D-66226
				50	D-59003
	320		★	10	D-66232
				50	D-59019
	400		★	10	D-66248
				50	D-59025
	600		★	10	D-66254
				50	D-59031
	800		★	10	D-66260
				50	D-59047
1000	★	10	D-66276		
		50	D-59053		
1500	★	10	D-66298		
		50	D-59069		
2000	★	10	D-66307		
		50	D-59075		

Abrasive paper/ Wood/ Metal



Size (mm)	Grit	Holes	Fastening	Range	Sales pkg q'ty	Part No.
93x228	WA60	8	Clamp	★★★★	10	A-31245
	WA80	8		★★★★	10	A-31251
	WA120	8		★★★★	10	A-31267
	WA180	8		★★★★	10	A-31273
	WA240	8		★★★★	10	A-31289

Abrasive paper/ Paint



Kích thước (mm)	Grit	Holes	Fastening	Range	Sales pkg q'ty	Part No.
93x228	A80	8	Clamp	★★	10	D-65252
	A100	8		★★	10	D-65268
	A120	8		★★	10	D-65274
	A180	8		★★	10	D-65280
	A240	8		★★	10	D-65296
	A320	8		★★	10	D-65305

CÔNG TY TNHH MAKITA VIỆT NAM

Kho 4-5-6, Block 16, 18/12 Đường số 3, KCN VSP, P. Hòa Phú, TP. Thủ Đức, Bình Dương
ĐT: 0274 362 8338 - Fax: 0274 362 8339 - Website: www.makita.com.vn

CHI NHÁNH CTY TNHH MAKITA VN TẠI MIỀN BẮC

Kho 5, Số 1, Đường Số 6, KCN - BT - DV VSP Bắc Ninh, X. Phú Chấn, TX. Từ Sơn, T. Bắc Ninh.
ĐT: 0222 376 5942 Fax: 0222 376 5941

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG CHI NHÁNH HÀ NỘI

65 Trường Chinh, P. Phương Liệt, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội.
ĐT: 0243 202 2385

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG

102 Trần Nữ Hoàng, P. Hải Châu 2, Q. Hải Châu, TP. Đà Nẵng.
ĐT: 0236 352 5078 / 0236 352 5179 Fax: 0236 352 5479

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG CHI NHÁNH CẦN THƠ

386 Võ Văn Kiệt, Khu Vực 5, P. An Thới, Q. Bình Thủy, TP. Cần Thơ.
ĐT: 0292 389 4358 Fax: 0292 389 4358

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG CHI NHÁNH BUỒN MA THUỘT

59 Lê Đức Thọ, P. Thới An, TP. Buon Ma Thuột, T. Đắk Lắk.
ĐT: 0262 355 4556 Fax: 0262 355 4557

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG CHI NHÁNH HẢI PHÒNG

Số 01 Lê Đình, Dự án Hoàng Huy Riverside, P. Thượng Lý, Q. Hồng Bàng, TP. Hải Phòng.
ĐT: 0225 883 1529

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG CHI NHÁNH NHA TRANG

Là 36-38 đường B6, Khu đô thị Vinhomes Trung, Xã Vĩnh Ngọc, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa.
ĐT: 0258 220 0039

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG CHI NHÁNH HỒ CHÍ MINH

Số 12 Trịnh Văn Căn, P. Cầu Ông Lãnh, Q. 1, TP. Hồ Chí Minh.
ĐT: 0283 821 5191